TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **104**/2023/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 10 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn
2. Ông Lê Thành Chì

Căn cứ vào Điều 212; 213; 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2023/TLST- DS ngày 25/4/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi";

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đỗ Kim H**, sinh năm 1961; Trú tại: Số A, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1974; Trú tại: Số C, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Đinh Văn P**, sinh năm 1971;

+ Ông **Đinh Văn S**, sinh năm 1998;

Cùng trú tại: Số C, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Bến Tre..

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn Bà Nguyễn Thị D và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn P, ông Đinh Văn S: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: số B, ấp N, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị D và ông Đinh Văn P có trách nhiệm liên đới trả cho cho bà Đỗ Kim H số tiền nợ gốc là 645.030.000 (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu không

trăm ba mươi nghìn) đồng, tiền lãi là 289.970.000 (Hai trăm tám mươi chín triệu chín trăm bảy mươi nghìn) đồng. Tổng cộng bà Nguyễn Thị D và ông Đinh Văn P có trách nhiệm liên đới trả cho cho bà Đỗ Kim H số tiền là 935.000.000 (Chín trăm ba mươi lăm triệu) đồng.

- Ghi nhận bà Đỗ Kim H tự nguyện rút yêu cầu liên đới đối với ông Đinh Văn S.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị D và ông Đinh Văn P có trách nhiệm liên đới chịu số tiền án phí là 40.050.000 (Bốn mươi triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Bà Đỗ Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P.GĐKT);
- VKSND H.Thạnh Phú;
- Chi cục THADS H.Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền